

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo  
trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh  
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 825/KH-KĐCLGDSG ngày 27/9/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 14 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-KĐCLGDSG ngày 27/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 14 ngày 17/10/2024.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 47/50 tiêu chí (chiếm 94,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

**Điều 3.** Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh cho Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐHSP TP.HCM;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH



*Dương Mộng Hà*

**Dương Mộng Hà**



**Phụ lục II**  
**KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 17/10/2024*  
*của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo, bao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được thiết kế rõ ràng, bao quát được các yêu cầu chung và yêu cầu riêng. Chuẩn đầu ra có đầy đủ các yêu cầu về phẩm chất, năng lực chung, năng lực chuyên môn và năng lực nghề nghiệp tương thích có định hướng kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu các bên liên quan, được định kỳ rà soát 2 năm/1 lần và được công bố công khai.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo có đầy đủ nội dung, được rà soát, cập nhật định kỳ 2 năm/1 lần và được công bố công khai. Các đề cương chi tiết học phần có đầy đủ thông tin, được định kỳ rà soát 2 năm/1 lần và được công bố công khai. người học, cựu người học và nhà tuyển dụng đều có thể tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo và đánh giá cao chương trình đào tạo ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh.

3. Chương trình dạy được thiết kế gắn kết với chuẩn đầu ra ở phẩm chất, năng lực chung, năng lực chuyên môn và năng lực nghề nghiệp tương thích có định hướng về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, được định kỳ rà soát 2 năm/1 lần. Ma trận gắn kết các phương pháp dạy học và các phương pháp kiểm tra đánh giá với Chuẩn đầu ra được xây dựng góp phần hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra. Ma trận gắn kết các học phần, nội dung học phần với Chuẩn đầu ra được xây dựng góp phần hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được thiết kế liên mạch giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương/nền tảng, khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành/nghề vụ, thực hành nghề nghiệp đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất.

4. Trường có văn bản chính thức về Triết lý giáo dục và được thông tin đến mọi thành viên trong trường, bao gồm cả người học và các bên liên quan. Hoạt động dạy và học được xây dựng và mô tả trong đề cương chi tiết học phần đa dạng, linh hoạt, phù hợp yêu cầu chuẩn đầu ra. người học và cựu người học đánh giá cao và hài lòng về hoạt động dạy và học của ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh. Đề cương chi tiết học phần được thiết kế có định hướng thúc đẩy người học tự học, tự nghiên cứu, tự rèn luyện các kỹ năng, nghiệp vụ ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh.

5. Trường có quy trình hướng dẫn thiết kế công cụ, phương pháp kiểm tra đánh giá người học phù hợp nhằm đạt chuẩn đầu ra; có các quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí đánh giá, trọng số liên quan đến đánh giá kết quả học tập của người học và được công bố công khai đến người học trước mỗi đợt thi kết thúc học phần. Ma trận gắn kết các phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra được xây dựng góp phần hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra. Trường có hệ thống quy định về phản hồi kết quả học tập của người học, quy trình khiếu nại kết quả học tập và khi người học có khiếu nại đều được giải quyết thỏa đáng.

6. Trường ban hành đầy đủ các văn bản để thực hiện quy hoạch, tuyển dụng và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý. Quy định về chế độ làm việc của giảng viên được xác định rõ ràng theo từng vị trí, chức danh làm cơ sở cho việc thực hiện chính sách, đánh giá, xếp loại giảng viên. Có đủ văn bản quy định về tuyển dụng, lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển và được thông báo công khai. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ của giảng viên được Trường quan tâm và đầu tư. Có văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học mà giảng viên phải thực hiện; kết quả đánh giá số lượng và chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học được giám sát, đối sánh hằng năm.

7. Trường đã quy hoạch đội ngũ nhân viên cho cả giai đoạn và cho từng năm đảm bảo đủ số lượng và năng lực để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đã xây dựng được Đề án vị trí việc làm; ban hành Khung năng lực vị trí việc làm cùng các văn bản quan trọng khác làm cơ sở để xác định tiêu chí tuyển dụng, điều chuyển, bổ nhiệm nhân viên. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển được xác định rõ ràng và được công khai trên website của Trường. Quy trình, phương pháp, tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá, phân loại nhân viên được xác định rõ ràng; việc đánh giá năng lực và khen thưởng đội ngũ nhân viên được thực hiện tường minh. Trường có kế hoạch và đã triển khai việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên. Có quy định cụ thể về khối lượng công việc đối với nhân viên tại mỗi vị trí việc làm; có quy định về việc theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên, trong đó có cả các quy định về khen thưởng và công nhận.

8. Trường có xây dựng đề án tuyển sinh hằng năm bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng chương trình đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, chi tiết, được xây dựng căn cứ quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật hằng năm. Trường có bộ phận và quy trình giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết học tập, khối lượng học tập, cảnh báo học vụ của người học. Có bộ phận chịu trách nhiệm tư vấn học tập, rèn luyện, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua, tư vấn việc làm và các dịch vụ học tập khác để cải thiện việc học tập của người học; Hằng năm, Khoa và các đơn vị chức năng tư vấn, hỗ trợ người học xây dựng các kế hoạch và triển khai các hoạt động tư vấn. Môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, để thực hiện hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu cho giảng viên và người học; cảnh quan sư phạm

của Trường sạch sẽ, khang trang, đảm bảo vệ sinh, an toàn, tạo sự thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong toàn Trường.

9. Trường có bố trí các phòng làm việc cho các đơn vị chức năng, phòng học có diện tích rộng rãi, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phù hợp hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường. Hệ thống công nghệ thông tin và hạ tầng mạng đều được định kỳ bảo trì, bảo dưỡng theo quy định. Thư viện nằm ở khu vực riêng, được trang bị phần mềm quản lý và giúp bạn đọc tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn học liệu tham khảo đa dạng và được cập nhật hằng năm tại Thư viện. Trường có ban hành quy định riêng và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ.

10. Trường có hệ thống và quy trình thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu từ các bên liên quan và sử dụng kết quả để thiết kế/phát triển chương trình dạy học. Trường có các quy định và có triển khai rà soát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy học. Đã định kỳ đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ, đã nâng cấp internet, xây dựng mới và di chuyển thư viện và có các sáng kiến trong công tác tư vấn, hỗ trợ người học, hoạt động ngoại khoá. Đã phân tích thực trạng khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên, đánh giá bộ công cụ khảo sát và bước đầu có những cải tiến về cơ chế phản hồi các bên liên quan.

11. Tỷ lệ người học thôi học thấp (5,6 và 12%) và tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn rất cao (81,7 và 80%). Thời gian tốt nghiệp trung bình của các Khoá phù hợp với thời gian thiết kế. Các chỉ số việc làm của người học tốt nghiệp đều ở mức khá: tỷ lệ phản hồi khảo sát 100%; tỷ lệ có việc làm trên số người học tốt nghiệp 73 và 100%; tỷ lệ có việc làm đúng ngành và liên quan đến ngành đào tạo 100%. Tỷ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng qua các năm học từ 0,81 đến 18,6%, có 9 giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường. Đã tiến hành khảo sát phản hồi các bên liên quan. Sự hài lòng có xu hướng tăng qua các đợt khảo sát kế tiếp.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Khoa Quốc phòng - An ninh cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường/Khoa cần xác định và phân nhóm mục tiêu của học phần theo kiến thức, kỹ năng và thái độ để định hướng quá trình giảng dạy; cấu trúc chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; tham chiếu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của khối ngành (cấp trường); tăng cường tư vấn, hướng dẫn cho người học tiếp cận chuẩn đầu ra thường xuyên trong quá trình học tập để NH nhận thức và đánh giá được các kiến thức, kỹ năng lĩnh hội sau khi hoàn thành một học phần hoặc hoàn thành một chương trình đào tạo so với chuẩn đầu ra.

2. Trường/Khoa tăng cường tham khảo, thu thập ý kiến các bên liên quan trong các đợt rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo; rà soát, bổ sung tài liệu học

tập, tài liệu học tập chính và tài liệu tham khảo đảm bảo tính cập nhật, phong phú, đa dạng, phù hợp với chương trình, nội dung học phần; có những hoạt động đa dạng hơn trong việc công bố công khai chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần; tăng cường truyền thông bằng nhiều hình thức (brochure, facebook,...) với các bên liên quan; tăng cường năng lực truyền thông của Bộ phận tư vấn tuyển sinh và hỗ trợ người học; quảng bá về các học phần (kèm theo tóm tắt đề cương chi tiết) trên ứng dụng của công nghệ thông tin.

3. Trường/Khoa cần xây dựng chương trình dạy học độc lập 1 cách có hệ thống; chi tiết hóa chuẩn đầu ra học phần thành kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm để đảm bảo tính nhất quán và đo lường được; xác định rõ các phương pháp dạy và học phù hợp với đặc thù của ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh và tích hợp vào bản mô tả chương trình đào tạo; tăng cường tập huấn/hướng dẫn năng lực thiết kế, phát triển chương trình đào tạo cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; tăng cường tham chiếu và đối sánh với chương trình đào tạo ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh hoặc tương đương ở nước ngoài.

4. Trường/Khoa cần xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể triển khai cải tiến chất lượng phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá người học dựa trên kết quả khảo sát học phần định kỳ hằng năm và triển khai đồng bộ nhằm đạt được chuẩn đầu ra; tiếp tục tăng cường tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên môn và nghiệp vụ của chương trình đào tạo ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh, kiến nghị mở rộng phạm vi tham qua, thực tế nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, khả năng học tập suốt đời cho người học.

5. Trường/Khoa cần rà soát, hoàn chỉnh ban hành văn bản quy định/hướng dẫn chi tiết về công tác kiểm tra đánh giá về lựa chọn các loại hình kiểm tra đánh giá người học phù hợp với ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh; tăng cường hướng dẫn/hỗ trợ người học hiểu rõ nội hàm các quy định về đánh giá kết quả học tập để định hướng người học đạt được kết quả học tập đáp ứng chuẩn đầu ra; xây dựng công cụ/tiêu chuẩn đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các bài thi-kiểm tra để kịp thời điều chỉnh và cải tiến chất lượng nhằm đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học; rà soát, chuẩn hóa công tác đề thi, đáp án, chấm thi đảm bảo tính thống nhất trong kiểm tra đánh giá.

6. Chiến lược phát triển/Kế hoạch nhân sự năm học của Khoa cần bổ sung các chỉ số đánh giá thực hiện công việc, thực hiện việc đối sánh Kế hoạch/Chiến lược phát triển của Trường, phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được để có cơ sở cải tiến trong công tác nhân sự. Xác định rõ đặc điểm, tính chất của các hoạt động phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên, để xác định khối lượng công việc cho phù hợp. Trường cần xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực thể hiện đầy đủ năng lực của giảng viên về năng lực lựa chọn và áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra, năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc; chỉnh sửa, bổ sung, cải tiến quy định đánh giá, phân loại giảng viên theo hướng cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá; xác định rõ đặc điểm, tính chất của các hoạt động phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên. Khoa/Bộ môn cần chủ động xây dựng các hướng nghiên cứu, lựa chọn các đối tác hợp tác để đồng thực hiện các nhóm nghiên cứu mạnh nhằm tăng số

lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học.

7. Cần phân tích, đối sánh kết quả thực hiện công việc hằng năm của đội ngũ nhân viên để xây dựng kế hoạch chiến lược tổng thể; cần thực hiện đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên giai đoạn vừa qua để có cơ sở hoạch định cho giai đoạn tiếp theo; cần bổ sung nội dung riêng dành cho đối tượng nhân viên trong Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ, viên chức. Trường và Khoa cần đánh giá tổng quan, đối sánh mức độ hài lòng của nhân viên về chất lượng phục vụ; cần giám sát, đánh giá hiệu quả của các loại hình đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ, các buổi tập huấn, tọa đàm, chuyên đề nhằm phân tích, đối sánh mức độ tham dự và tìm hiểu nguyên nhân để rút kinh nghiệm cải tiến. Cần nghiên cứu xây dựng bổ sung các tiêu chí giám sát đánh giá chất lượng và hiệu quả công việc để tăng tính hiệu quả của việc quản trị.

8. Chính sách tuyển sinh, tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học cần có ý kiến các chuyên gia, nhà tuyển dụng và cần dựa vào khảo sát, đánh giá và phân tích nhu cầu thị trường ngành. Cần định kỳ đánh giá tính hiệu quả của việc phối hợp của các bộ phận/cá nhân trong công tác giám sát quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của người học để kịp thời điều chỉnh, liên tục cải tiến nâng cao chất lượng. Cần định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ để nâng cao chất lượng hỗ trợ người học tốt hơn. Trường cần có phiếu khảo sát riêng khi tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan để thu thập đầy đủ thông tin và là căn cứ để cải tiến chất lượng.

9. Trường cần mở rộng không gian làm việc riêng cho giảng viên ở các tổ bộ môn. Thư viện và Khoa cần quan tâm về việc phối hợp trong tổ chức quản lý Nguồn học liệu theo danh mục đề cương học phần của chương trình đào tạo được liên thông, thống nhất và đa dạng hóa thêm nguồn tài liệu số cho ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh. Trường/Khoa cần quan tâm triển khai, tạo điều kiện cho người học được thực hành chuyên môn bản đản thật đầy đủ hơn. Nội dung khảo sát ý kiến các bên liên quan về các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn cần cụ thể và có nội dung liên quan đến người khuyết tật. Các khảo sát về chất lượng của hệ thống công nghệ thông tin, về các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn cần thực hiện thường xuyên.

10. Trường cần tăng cường vai trò của các đơn vị, cá nhân trong việc kết nối với các bên liên quan qua các kênh thông tin để thu thập thông tin hiệu quả; phân tích, tổng hợp và đánh giá sâu các biên bản/báo cáo lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan, hội thảo, hội nghị để có các cải tiến hợp lý phục vụ cải tiến quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; xây dựng kế hoạch rà soát, thẩm định và đánh giá sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập với chuẩn đầu ra trong các lần rà soát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập. Khoa nên tăng cường các quan hệ hợp tác, định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo/hội nghị trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy và học tập. Tiếp tục nâng cấp hệ thống internet đáp ứng nhu cầu dạy và



học, đặc biệt là khi áp dụng các phương pháp học tập hiện đại. Tạo điều kiện để người học được thực hành bản thân thật. Thường xuyên rà soát, đánh giá cơ chế phản hồi làm cơ sở cho các cải tiến về cơ chế đóng góp thiết thực cho việc nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

11. Đối sánh ngoài trường về tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình, phân tích đầy đủ nguyên nhân một số người học tốt nghiệp muộn. Khảo sát và phân tích khả năng tự lập nghiệp và vị trí việc làm liên quan đến ngành đào tạo của người học tốt nghiệp. Tổ chức cho người học tham gia các giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học các cấp; công bố các kết quả nghiên cứu khoa học của người học trên các ISSN hoặc ISBN. Phân tích tương quan giữa các khảo sát khác nhau và các kết quả khảo sát khác nhau của cùng một nội dung phản hồi để có các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.